

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN V  
TỈNH H**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2020/DS-ST.  
Ngày 24-9-2020.  
V/v Tranh chấp HĐ vay tài sản.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH H**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Lâm Anh Luyện**.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Bà **Trần Thị Hoài**.

2. Ông **Phùng Ngọc Tuấn**.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà **Trần Thị Nga** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh H.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V Xuyên tham gia phiên tòa:** Bà **Võ Thu Hằng** – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh H xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 15/2020/TLST-DS ngày 15 tháng 5 năm 2020 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2020/QĐXXST-DS ngày 21 tháng 8 năm 2020 giữa các đương sự:

**1. Nguyên đơn:** Anh **Hoàng Trung K** - Sinh năm: 1992.

Địa chỉ: Khu tái định cư xã Đạo Đ, huyện V, tỉnh H.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Kinh; Trình độ văn hóa: 12/12. Hôm nay có mặt.

**2. Bị đơn:** Anh **Phạm Văn Ch** - Sinh năm: 1989.

Địa chỉ: Thôn Lũng Loét, xã Ngọc L, huyện V, tỉnh H. Hôm nay vắng mặt.

**3. Người làm chứng:**

Anh **Hoàng Văn C**, sinh năm 1987; Địa chỉ: Thôn Đông An, xã Đông L, huyện Đông H, tỉnh Thái B. Hôm nay vắng mặt.

Chị **Phạm Minh S**, Sinh năm 1990; Địa chỉ: Khu tái định cư xã Đạo Đ, huyện V, tỉnh H. Hôm nay vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Trong đơn khởi kiện ngày 08-5-2020 của nguyên đơn là anh **Hoàng Trung K** cùng các lời khai tại Tòa án trình bày: Anh **Hoàng Trung K** có cho anh **Phạm Văn Ch**, sinh năm 1989; Trú tại: Thôn Lũng Loét, xã Ngọc L, huyện V, tỉnh H vay số tiền là 300.000.000 đồng (Ba trăm triệu đồng) vào ngày 18-3-2019 và hẹn ngày trả là ngày 18-8-2019. Khi anh **Hoàng Trung K** cho anh **Phạm Văn Ch** vay số tiền 300.000.000 đồng có lập giấy tờ vay tiền do anh **Phạm Văn Ch**

viết (anh Phạm Văn Ch ký tên vào phần người vay tiền; Anh Hoàng Văn C ký tên vào phần người làm chứng). Số tiền 300.000.000 đồng, anh K cho anh Ch vay tiền, bằng chuyển khoản vào tài khoản của anh Ch (qua 06 bản sao kê). Các bên không thỏa thuận lãi suất tiền vay. Anh K cho anh Ch vay tiền để sử dụng vào làm vốn kinh doanh. Từ khi anh K cho anh Ch vay tiền, anh Ch đã thanh toán cho anh K số tiền gốc là 18.000.000 đồng; số nợ còn lại là 282.000.000 đồng.

Anh Hoàng Trung K yêu cầu anh Phạm Văn Ch phải thanh toán cho anh K số tiền vay gốc còn nợ lại là 282.000.000 đồng. Về phương thức thanh toán, anh K yêu cầu anh Phạm Văn Ch thanh toán số tiền gốc còn nợ lại thành 02 lần. Cụ thể như sau:

- Lần 1: Thanh toán số tiền 141.000.000đ vào ngày 30-7-2020.
- Lần 2: Thanh toán số tiền 141.000.000đ vào ngày 30-8-2020.

Yêu cầu anh Ch phải có trách nhiệm trả lãi suất tiền vay kể từ ngày 18-8-2019 đến 18-5-2020 theo lãi suất chậm trả của Ngân hàng nhà nước tại thời điểm xét xử theo quy định của pháp luật.

Toà án đã tiến hành thụ lý vụ án và tiến hành các bước theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tòa án đã triệu tập hợp lệ đối với anh Phạm Văn Ch nhiều lần, nhưng anh Ch không đến Tòa án để làm việc. Anh Ch đã nhận được đầy đủ các văn bản tố tụng của Tòa án và có quan điểm từ chối đến Tòa án để giải quyết. Tòa án tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và không hòa giải được vì các đương sự vắng mặt (Đã được triệu tập hợp lệ 02 lần). Tòa án đưa vụ án ra xét xử.

Tại phiên tòa ngày hôm nay, nguyên đơn anh Hoàng Trung K vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Anh K yêu cầu Phạm Văn Ch phải thanh toán số tiền vay gốc còn lại là 282.000.000 đồng.

Yêu cầu anh Ch phải có trách nhiệm trả lãi suất tiền vay kể từ ngày 18-8-2019 đến ngày 24-9-2020 ngày xét xử, theo lãi suất chậm trả của Ngân hàng nhà nước tại thời điểm xét xử theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký là đúng quy định của pháp luật. Việc chấp hành pháp luật của đương sự kể từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án không có gì sai phạm.

Ý kiến quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V về việc giải quyết vụ án:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” của anh Hoàng Trung K đối với anh Phạm Văn Ch.

2. Về quan hệ tranh chấp: Buộc anh Phạm Văn Ch phải có trách nhiệm thanh toán số tiền gốc đã vay cho anh Hoàng Trung K trú tại: Khu Tái định cư xã Đạo Đ, huyện V, tỉnh H là 282.000.000đ (hai trăm tám mươi hai triệu đồng). Anh Phạm Văn Ch phải chịu lãi suất tiền vay kể từ ngày 19-8-2019 đến 24-9-2020 theo lãi suất chậm trả của Ngân hàng nhà nước tại thời điểm xét xử theo quy định của pháp luật, lãi xuất từ 9%/năm đến 10%/ năm đối với số tiền vay, Tổng

tiền gốc + Tiền lãi là từ : 309.000.000 đến 312 000.000đ và chịu lãi xuất chậm trả theo quy định.

3. Về án phí, quyền kháng cáo theo quy định.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và sau khi nghe đương sự trình bày tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng dân sự: Anh Hoàng Trung K có đơn đề nghị Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh H giải quyết việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản đối với anh Phạm Văn Ch. Theo quy định tại Điểm a khoản 1 Điều 35; Điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh H. Tòa án đã tiến hành lấy lời khai và tiến hành các thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật. Tòa án tiến hành đưa vụ án ra xét xử.

[2] Về quan hệ tranh chấp: Anh Hoàng Trung K có cho anh Phạm Văn Ch vay số tiền là 300.000.000đ (Ba trăm triệu đồng) vào ngày 18-3-2019 và hẹn ngày trả là ngày 18-8-2019. Khi anh Hoàng Trung K cho anh Phạm Văn Ch vay số tiền 300.000.000đ có lập giấy tờ vay tiền do anh Phạm Văn Ch viết (anh Phạm Văn Ch ký tên vào phần người vay tiền; Anh Hoàng Văn C ký tên vào phần người làm chứng). Số tiền 300.000.000đ, anh K cho anh Ch vay qua chuyển khoản. Các bên thỏa thuận không tính lãi suất số tiền vay. Anh K cho anh Ch vay tiền để sử dụng vào việc kinh doanh như mua bán vật liệu xây dựng. Tòa án nhận thấy quan điểm yêu cầu của nguyên đơn anh Hoàng Trung K Hợp đồng vay các bên lập thành văn bản có xác nhận ký tên người cho vay và người nhận tiền, có bản sao kê tiền chuyển qua tài khoản cho bên vay tiền (06 liên sao kê) là hợp pháp. Nên cần chấp nhận yêu cầu của anh Hoàng Trung K đối với Phạm Văn Ch là phù hợp.

[3] Từ khi, anh K cho anh Ch vay tiền, anh Ch đã thanh toán cho anh K một lần với số tiền là 18.000.000 đồng.

[4] Anh Hoàng Trung K yêu cầu anh Phạm Văn Ch phải thanh toán cho anh K số tiền còn nợ lại là 282.000.000 đồng (Hai trăm tám mươi hai triệu đồng). Yêu cầu anh Ch phải có trách nhiệm trả lãi suất tiền vay kể từ ngày 19-9-2019 đến ngày xét xử, theo lãi suất chậm trả của Ngân hàng nhà nước tại thời điểm xét xử theo quy định của pháp luật.

[5] Trong quá trình Tòa án thụ lý giải quyết vụ án anh Ch không chấp hành pháp luật, không đến Tòa án tham gia giải quyết vụ án tranh chấp hợp đồng vay tài sản với nguyên đơn anh Hoàng Trung K. Do vậy hội đồng xét xử căn cứ vào chứng cứ là giấy vay tiền lập ngày 18-3-2019 và 06 liên sao kê chuyển khoản, do nguyên đơn nộp cho Tòa án làm căn cứ giải quyết vụ án.

[6] Thời điểm anh Hoàng Trung K cho anh Phạm Văn Ch vay tiền là ngày 18-3-2019. Theo hướng dẫn tại Nghị quyết số 01/2019/NQ - HĐTP của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao ngày 11-01-2019, hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm, để tính đối với

hợp đồng vay tài sản khi có tranh chấp xảy ra. Do đó áp dụng Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 để tính lãi suất cho vay, cụ thể.

[7] Từ ngày 19-8-2019 đến ngày 24-9-2020 (nguyên đơn yêu cầu trả lãi 13 tháng, 05 ngày). Lãi suất quá hạn được tính theo quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015,

[8] Theo thông báo của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh huyện V, tỉnh H cung cấp ngày 22-9-2020, mức lãi suất cơ bản cho vay phục vụ hoạt động kinh doanh là 9%/năm chưa vượt quá 20%/năm :  $2 = 10\%$  năm cần được áp dụng lãi: 9%/năm để tính đối với khoản tiền vay không có thỏa thuận về lãi theo quy định.

[9] Số tiền gốc 282.000.000đ x 0,75/tháng x 13 tháng 05 ngày = 27.847.500đ (tiền lãi chậm trả trên tổng số tiền vay tính đến ngày xét xử.)

[10] Tổng tiền gốc và lãi là: 282.000.000đ + 27.847.500đ = 309.847.500đ

[11] Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo Điều 357 Bộ luật dân sự

[12] Về án phí: Anh Hoàng Trung K không phải chịu án phí. Anh Phạm Văn Ch phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[13] Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Áp dụng:

Điều 357; Điều 463 và Điều 466; Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015;

Điểm a khoản 1 Điều 35; Điểm a khoản 1 Điều 39; Khoản 1 Điều 147; Điều 271; Khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Khoản 6 Điều 19; Điểm b khoản 1 Điều 24; Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 “Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án”.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện: Về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” của anh Hoàng Trung K đối với anh Phạm Văn Ch.

2. Về quan hệ tranh chấp: Xử buộc anh Phạm Văn Ch phải có trách nhiệm thanh toán số tiền cho anh Hoàng Trung K; Địa chỉ: Khu tái định cư xã Đạo Đ, huyện V, tỉnh H. Tổng số tiền: 282.000.000 tiền gốc + 27.847.500đ tiền lãi = 309.847.500đ (ba trăm linh chín triệu tám trăm bốn bảy nghìn năm trăm đồng).

Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật Dân sự; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

3. Về án phí: Buộc anh Phạm Văn Ch phải chịu án phí dân sự có giá ngạch là: 15.492.375 đ.

Trả lại cho anh Hoàng Trung K số tiền tạm ứng án phí dân sự có giá ngạch là 8.062.500<sup>d</sup> (bằng chữ: Tám triệu không trăm sáu mươi hai nghìn năm trăm đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 02438 ngày 15 tháng 5 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh H.

4. Quyền kháng cáo: Báo cho anh Hoàng Trung K có quyền kháng cáo bản án trong thời 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 24-9-2020). Báo cho anh Phạm Văn Ch có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7; Điều 7a; Điều 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND huyện Vĩ Xuyên;
- TAND tỉnh;
- Chi cục Thi hành án dân sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, lưu vp.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lâm Anh Luyện**